

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MAI SƠN
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 75/2018/HSST
Ngày 16-8-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI SƠN, TỈNH SƠN LA
Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà:* Ông Nông Văn Thịnh
- *Các hội thẩm nhân dân:* Bà Trịnh Thị Thái
Bà Lò Lệ Thu
- *Thư ký ghi biên bản phiên toà:* Bà Đinh Thị Phương Thúy - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Mai Sơn.
- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn tham gia phiên toà:* Bà Nguyễn Như Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 89/2018/HS-ST ngày 27/7/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 96/2018/HSST-QĐ ngày 02.8.2018 đối với bị cáo sau:

Cút Văn B. Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 21.12.1996. Nơi đăng ký và nơi ở: Bản A, xã B1, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Trình độ học vấn: Không. Nghề nghiệp: Trồng trọt. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Khơ mú. Tôn giáo: Không. Chức vụ ĐTĐP: Không. Tiền án, tiền sự: Không.

Con ông: Cút Văn I, sinh năm 1970 và bà: Khoa Thị L, sinh năm 1975. Vợ, con: Chưa có.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 16.5.2018 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Quàng Văn T, sinh năm 1991. Nghề nghiệp: Trồng trọt. Trú quán: Bản C, xã B, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 07.5.2018 sau khi Cút Văn B ăn cơm xong tại nhà chị Quàng Thị D, trú tại bản C, xã B1, huyện Mai Sơn thì B đến nhà Lò Thị P trú cùng bản. Khoảng 21 giờ cùng ngày, thấy Quàng Văn T là chồng chị P đang say rượu

nằm ngủ ở đệm của gia đình, B lên nằm cạnh T, còn P và các con nằm ở phía đối diện. Đến 22 giờ cùng ngày, B thấy P lấy trong túi quần của T đang mặc 01 điện thoại di động và 01 ví màu đen để lên nóc màn nơi P ngủ, B nảy sinh ý định trộm cắp điện thoại di động và ví của T. Khoảng 15 phút sau, thấy P ngủ say B với tay lên nóc màn lấy điện thoại của T cho vào túi quần bên phải và mở ví ra lấy 600.000VNĐ cho vào túi quần bên trái đang mặc, rồi B để ví vào vị trí cũ. Sau đó B đi đến nhà Quảng Văn S trú tại bản C, lúc này S không có nhà, B đi vào nhà của S mở điện thoại của T thấy đồng hồ hiện 22 giờ 50 phút thì sập nguồn, B lấy một chiếc quần rách ở nền nhà quần bên ngoài điện thoại rồi đem giấu ở gốc cây bạch đàn trên đường đi cách cửa nhà S. Sau đó B nghĩ đến ví của T vẫn còn tiền nên nảy sinh ý định lấy hết số tiền còn lại. B đến nhà Lò Văn E trú cùng bản và lấy 01 chiếc quần dài bằng vải tối màu của B để ở lan can mặc ra ngoài chiếc quần đang mặc rồi quay lại nhà T lấy chiếc ví của T đang để ở trên nóc màn mang đi. Đến nhà Lò Văn F là trưởng bản C, xã B1, B lấy tiền trong ví ra đếm thì được 1.060.000VNĐ, B cất toàn bộ số tiền vào túi quần bên phải bên ngoài đang mặc và vứt chiếc ví vào bụi cây trước cửa nhà F. Sau đó, B đi về nhà E, cởi chiếc quần bên ngoài đang mặc trong túi quần có 1.060.000VNĐ trên ở giá treo quần áo, rồi B quay trở lại nhà S để tiếp tục ngủ. Đến khoảng 01 giờ 30 phút ngày 08.5.2018 khi B đang ngủ thì P đến nhà S để tìm B, thấy vậy B bỏ chạy vào rừng sau nhà S. Khoảng 5 giờ cùng ngày, B đi đến đường gần bản G, xã B1 thì gặp một người đàn ông dân tộc Mông đi xe Win màu xanh, B đưa cho người này 600.000VNĐ nhờ đưa cho Mùa A H, trú tại bản G, xã B1 200.000VNĐ để trả nợ tiền sửa xe máy, 400.000VNĐ còn lại B bảo người này mua hồng phiến về để hai người cùng sử dụng. Người đàn ông dân tộc Mông quay lại chỗ B rồi cả hai đến một lán nướng bỏ hoang để sử dụng hồng phiến. Khoảng 12 giờ cùng ngày, B đi về nhà Cút Văn M trú tại bản A, xã B1. Ngày 11.5.2018 Quảng Văn T làm đơn trình báo gửi đến Công an xã B1, huyện Mai Sơn về việc bị trộm cắp tài sản. Cùng ngày, công an xã B1 đã triệu tập Cút Văn B đến trụ sở xã để làm việc, B đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp của mình.

Ngày 14.5.2018 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn trưng cầu Hội đồng định giá tài sản huyện Mai Sơn tiến hành định giá 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu HuaWei vỏ màu xanh.

Ngày 16.5.2018 Hội đồng định giá tài sản huyện Mai Sơn ra bản kết luận định giá tài sản số: 425/KL-HĐ kết luận: Điện thoại di động nhãn hiệu HuaWei giá trị còn lại là 2.500.000VNĐ.

Ngày 14.5.2018 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn đã ra Quyết định trưng cầu giám định số tiền 1.060.000VNĐ thu giữ của Cút Văn B. Tại Kết luận giám định số 255/KLGĐ ngày 07.6.2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận số tiền 1.060.000VNĐ gửi giám định là tiền thật.

Tại bản cáo trạng số: 67/CT-VKSMS ngày 26/7/2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn đã truy tố Cút Văn B về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Cút Văn B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình theo như nội dung đã khai tại Cơ quan điều tra, Bản cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

Người bị hại Quàng Văn T tại phiên tòa xác nhận ngày 07.5.2018 bị mất tài sản là 01 điện thoại di động hiệu HuaWei và 01 ví giả da màu đen bên trong có 1.660.000VNĐ, đề nghị Tòa án tuyên trả lại toàn bộ tài sản do bị cáo trộm cắp. Về hình phạt, đề nghị Tòa án xét xử bị cáo theo đúng quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn tham gia phiên tòa, sau khi trình bày lời luận tội đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Cút Văn B phạm tội Trộm cắp tài sản. Áp dụng khoản 1 Điều 173, Điểm i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Cút Văn B từ 06 tháng đến 12 tháng tù giam.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ Luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc quần âu dài làm bằng vải thô màu đen, Size 30 đã qua sử dụng cũ, 01 chiếc quần cũ, rách, màu tím than (loại vải nỉ, có chữ Adidas) 01 áo loại áo bộ đội màu xanh đã cũ, rách thu giữ của bị cáo.

Trả lại cho người bị hại Quàng Văn T 01 điện thoại di động hiệu HUAWEI loại 02 sim, 02 sóng, màn hình cảm ứng, vỏ màu xanh đã qua sử dụng, số tiền 1.060.000VNĐ và 01 ví giả da màu đen đã qua sử dụng cũ Cơ quan điều tra đã thu giữ trong quá trình điều tra.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường người bị Quàng Văn T số tiền 600.000VNĐ. Tiền công truy tìm tài sản là 1.000.000VNĐ.

Về án phí: Áp dụng điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Quốc Hội: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ, án phí dân sự là 300.000VNĐ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] *Về tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mai Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân huyện Mai Sơn, Kiểm sát viên, thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình

điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tình tiết định tội, định khung hình phạt:* Tại phiên tòa bị cáo Cút Văn B khai nhận tội ngày 07.5.2018 lợi dụng người bị hại Quảng Văn T sơ hở trong việc quản lý tài sản do đang say rượu, B đã lén lút thực hiện hành vi trộm cắp 01 điện thoại di động HUAWEI và số tiền 1.660.000VNĐ, tổng trị giá tài sản bị cáo trộm cắp là 4.160.000VNĐ, sau khi trộm được tài sản bị cáo đã sử dụng vào mục đích cá nhân hết 600.000VNĐ, còn lại đã bị Công an thu giữ. Lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và toàn bộ các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa không phát sinh tình tiết, chứng cứ mới.

Như vậy, kết luận bị cáo Cút Văn B đã trộm cắp tài sản của người bị hại trị giá 4.160.000VNĐ bị cáo đã phạm tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn truy tố bị cáo tại Bản cáo trạng số: 67/KSĐT-MT ngày 26.7.2018 là có căn cứ, đúng quy định, không oan sai cho bị cáo.

[3] *Xét về tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm:* Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm về hình sự, dân sự. Nhận thức được việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật. Nhưng do thiếu rèn luyện, tu dưỡng, tư lợi cá nhân bị cáo đã phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm vào chính sách về quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ, gây hoang mang lo lắng cũng như gây bức xúc cho nhân dân tại bản C, xã B1, huyện Mai Sơn và làm mất trật tự trị an xã hội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, vì lẽ đó khi lượng hình cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

[4] *Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo,* xét thấy: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, nhưng bản thân bị cáo là đối tượng sử dụng ma túy, theo kết quả báo cáo về nhân thân của chính quyền địa phương cho thấy bị cáo không có nơi cư trú ổn định, thường xuyên vắng nhà vì bị bố đê đuổi khỏi gia đình, quá trình cư trú tại địa phương bị cáo có một số biểu hiện vi phạm pháp luật, nếu không bắt giam bị cáo có thể gây ra bất ổn về an ninh tại địa phương. Tuy nhiên bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về việc đã làm. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự sẽ được Hội đồng xét xử áp dụng đối với bị cáo.

Từ sự phân tích trên, căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù giam với

mức phạt nghiêm khắc, đủ để bị cáo cải tạo trở thành người có ích cho gia đình, xã hội, từ đó có tác dụng giáo dục bị cáo, răn đe và phòng ngừa chung.

[5] *Về hình phạt bổ sung*: Căn cứ biên bản xác minh của Cơ quan điều tra và tại phiên tòa xét thấy: Bị cáo điều kiện kinh tế khó khăn, không có tài sản riêng, thu nhập không ổn định. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] *Về vật chứng, xử lý vật chứng*: Cơ quan điều tra đã thu giữ một số vật chứng trong quá trình điều tra vụ án. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ Luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử giải quyết như sau: Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc quần âu dài làm bằng vải thô màu đen, Size 30 đã qua sử dụng cũ, 01 chiếc quần cũ, rách, màu tím than (loại vải nỉ, có chữ Adidas) 01 áo loại áo bộ đội màu xanh đã cũ, rách thu giữ của bị cáo.

Trả lại cho người bị hại Quảng Văn Thích 01 điện thoại di động hiệu HUAWEI loại 02 sim, 02 sóng, màn hình cảm ứng, vỏ màu xanh đã qua sử dụng, số tiền 1.060.000VNĐ và 01 ví giả da màu đen đã qua sử dụng cũ Cơ quan điều tra đã thu giữ trong quá trình điều tra.

[7] *Về trách nhiệm dân sự*: Người bị Quảng Văn T đề nghị bị cáo phải trả lại số tiền 600.000VNĐ bị cáo đã chi tiêu cá nhân hết. Về tiền công truy tìm, sau khi bị mất tài sản gia đình anh Thích đã huy động anh em trong gia đình và dân bản truy tìm tài sản bị mất và đã bỏ ra một khoản chi phí, tại phiên tòa anh T yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 1.000.000VNĐ. Xét thấy việc yêu cầu này là phù hợp cần buộc bị cáo phải bồi thường cho người bị hại.

[8] *Về án phí*: Áp dụng Điều 136 BLTTHS, Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23, Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ, án phí dân sự là 300.000VNĐ.

[9] *Về các vấn đề khác*: Theo bị cáo khai sau khi trộm cắp được tài sản đã đưa cho một người đàn ông 600.000VNĐ để nhờ trả cho Mùa A H, trú tại bản G, xã B1 và mua ma túy. Quá trình điều tra cho thấy bị cáo không biết nhân thân của người đàn ông này, việc trao đổi không ai biết, bị cáo không nhớ biển số xe máy. Kết quả xác minh đối với Mùa A H, trú tại bản G, xã B1, Mai Sơn xác nhận bị cáo Cút Văn B có nợ tiền sửa xe H 200.000VNĐ, tuy nhiên bị cáo chưa trả và không có ai trả thay cho bị cáo. Do đó cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173 , Điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015:

Tuyên bố bị cáo Cút Văn B phạm tội Trộm cắp tài sản.

Xử phạt bị cáo Cút Văn B 09 (chín) tháng tù. Thời gian thụ hình tính từ ngày bắt tạm giam 16.5.2018.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ Luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc quần âu dài làm bằng vải thô màu đen, Size 30 đã qua sử dụng cũ, 01 chiếc quần cũ, rách, màu tím than (loại vải nỉ, có chữ Adidas) 01 áo loại áo bộ đội màu xanh đã cũ, rách thu giữ của bị cáo.

Trả lại cho người bị hại Quàng Văn T 01 điện thoại di động (kèm theo sim) hiệu HUAWEI loại 02 sim, 02 sóng, màn hình cảm ứng, vỏ màu xanh đã qua sử dụng, số tiền 1.060.000VNĐ và 01 ví giả da màu đen đã qua sử dụng cũ Cơ quan điều tra đã thu giữ trong quá trình điều tra.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho người bị Quàng Văn Thích 600.000VNĐ là số tiền trộm cắp bị cáo đã chi tiết hết và 1.000.000VNĐ tiền công truy tìm tài sản. Tổng cộng là 1.600.000VNĐ.

Về án phí: Áp dụng điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23, Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Quốc Hội: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ, án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch là 300.000VNĐ.

Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Toà án tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- Viện KSND Mai Sơn ;
- Viện KSND tỉnh Sơn La ;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Mai Sơn ;
- Công an huyện Mai Sơn ;
- Chi cục THADS Mai Sơn ;
- Bị cáo;
- Bị hại ;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nông Văn Thịnh